TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 117/2019/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 25 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2019/TLST-DS, ngày 28 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: 1. Lê Văn M, sinh năm 1964.
2. Trương Ngọc L, sinh năm 1968.

Cùng địa chỉ: ấp H, xã X, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

- Bị đơn: 1. Trương Văn B, sinh nănm 1973.
2. Dương Ngọc P, sinh năm 1961.

Cùng địa chỉ: ấp H, xã X, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trương Văn B và chị Dương Ngọc P có nghĩa vụ trả cho anh Lê Văn M, chị Trương Ngọc L số tiền 109.000.000 đồng (*Một trăm lẽ chín triệu đồng).*

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định này cho đến khi thi hành án xong số tiền trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Trương Văn B và chị Dương Ngọc P có nghĩa vụ nộp 2.725.000 đồng *(Hai triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng).*

Hoàn trả cho anh Lê Văn M và chị Dương Ngọc L số tiền tạm ứng án phí 3.414.000 đồng *(Ba triệu bốn trăm mười bốn nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0015367 ngày 21/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Trường Thọ